| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XM**<br>TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày: 07/10/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.
*Các hội thẩm nhân dân*:
Ông Nguyễn Ngọc Khanh.
Ông Văn PHiên.
***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:***
Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 và thông báo dời phiên tòa số 11/2021/TB - TA ngày 01/9/2021, thông báo dời phiên tòa số 16/2021/TB – TA ngày 14/9/2021 và thông báo dời phiên tòa số 18/2021/TB-TA ngày 28/9/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T(tên gọi khác: Út L), sinh năm: 1989 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp TB II, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1954 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1955; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Ngày 25/4/2016 bị Tòa án án nhân dân huyện XM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 (hai mươi bốn tháng) theo quyết định số 18/QĐ – TA ngày 25/4/2016, Nguyễn Anh T đã chấp hành xong vào ngày 28/10/2018.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (theo bản án số 07/2012/HSST ngày 26/7/2012), bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và án phí nhưng chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự.

Bị bắt ngày: 12/5/2021.

"Bị cáo có mặt".

*Bị hại:*

- Bà Đoàn Thị L, sinh năm: 1961; nơi cư trú: Tổ 11, ấp BT, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu "vắng mặt, có đơn xin vắng".

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Lê Cao S, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Tổ 4, ấp , xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "vắng mặt, có đơn xin vắng".

- Anh Đặng Tấn Q, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Ấp TB 1, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "vắng mặt, có đơn xin vắng".

- Anh Đoàn P, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Ấp BT, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "vắng mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 26/3/2020, Đoàn P điều khiển xe mô tô biểm số: 72G1 - 650.86 đến khu vực ấp Bình Minh, xã BC gặp Nguyễn Anh T(Út L), T nhờ Pchở về nhà. Trên đường đi, T rủ P tìm tài sản trộm cắp kiếm tiền mua ma túy sử dụng, Pđồng ý và nói bên nhà bác có cái ti vi mà không có người. Sau đó, Pchở T đến nhà bà Đoàn Thị L ở ấp BT, xã BC, huyện XM thấy nhà khóa cửa, Plấy trong cốp xe 01 tua vít đưa cho T cạy khóa cửa rồi cả hai vào trong thấy 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 treo trên tường, Pđi lại tháo ti vi còn T đi xung quanh nhà tìm kiếm tài sản nhưng không có gì. Sau đó, T ra xe đứng đợi còn Pôm ti vi đi bằng lối cửa sau ra, lên xe cùng T đi đến tiệm điện tử Hoàng S ở ấp TB 1, xã BC gặp anh Đoàn Ngọc S hỏi bán ti vi nhưng anh S không mua. Lúc này, T nói P đứng đợi để T chạy đi kiếm người mua, Pchờ một lúc thấy lâu nên gửi ti vi tại tiệm anh S rồi chạy đi tìm thì gặp T ở gần nhà. T chở Pđến nhà anh Đặng Tấn Q. T đưa xe cho Pđi chở ti vi đến nhà anh Q thử thấy lên điện. P nói bán cho anh Qgiá 1.500.000đ nhưng anh Q không mua. Lúc này, anh Lê Cao S (anh họ Phú) đến biết Plấy trộm ti vi nên dùng tay tát vào mặt Prồi lấy ti vi đến Công an xã giao nộp, tại cơ quan CSĐT Công an huyện XM, Pđã khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với Nguyễn Anh Tsau khi phạm tội đã bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện XM tách ra để điều tra. Đến ngày 12/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XM đã phát hiện và bắt giữ T đưa về tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đồng thời ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Anh Tđể điều tra, xử lý.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bị hại Đoàn Thị L; 01 xe mô tô biển số: 72G1- 650.86 màu xanh – đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 044994 mang tên Đoàn P đã được Tòa án giải quyết tại phiên tòa xét xử bị cáo Đoàn P theo bản án số 97/2020/HS-ST ngày 25/11/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL - HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện XM kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 trị giá 3.729.500đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị hại bà Đoàn Thị L không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bị hại bà Đoàn Thị L đã nhận lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Anh Tvề tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 38; điểm h điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai tháng) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Anh Tnói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 26/3/2020 tại nhà bà Đoàn Thị L, ấp BT, xã BC, huyện XM bị cáo Nguyễn Anh T và Đoàn P, vì muốn có tiền tiêu xài mua ma túy sử dụng, bị cáo T và P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 của bà Đoàn Thị L, trên đường tìm nơi tiêu thụ thì Pbị phát hiện bắt giữ, hành vi của Đoàn P đã bị Tòa án nhân dân huyện XM xét xử theo bản án số 97/2020 ngày 25/11/2020, riêng bị cáo Tthì bỏ trốn đến ngày 12/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XM mới phát hiện và bắt giữ.

Căn cứ kết luận định giá số 37/KL – HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện XM, tại thời điểm xảy ra vụ án, 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 do T và Ptrộm cắp trị giá 3.729.000đ (ba triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Do đó, hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"

theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm nhưng tính chất giản đơn, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động, bị cáo đã lén lút lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản nhằm thu lợi bất chính, phục vụ nhu cầu của bản thân. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính "đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" và 01 tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng điểm h điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để cân nhắc giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Đoàn Thị L đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại bà Đoàn Thị L 01 ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2; 01 xe mô tô biển số: 72G1- 650.86 màu xanh – đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 044994 mang tên Đoàn P đã được Tòa án nhân dân huyện XM giải quyết tại phiên tòa xét xử bị cáo Đoàn P theo bản án số 97/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với anh Đoàn Ngọc S và anh Đặng Tấn Q không biết ti vi mà bị cáo mang đến bán là do trộm cắp mà có và chưa có hành vi tiêu thụ tài sản nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý đối với Đoàn Ngọc S và Đặng Tấn Q là đúng quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T (Út L) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T (Út L) 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2021.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Anh T (Út L) phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
+ Phòng PC10.
+ Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thảo**